

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HS - PT.

Ngày: 23 - 7 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Cường - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 23/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 180/2021/TLPT-HS ngày 02/7/2021 đối với bị cáo Lương Văn T theo thủ tục rút gọn, do có kháng cáo của bị cáo Lương Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2021/HS-ST ngày 03/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang;

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lương Văn T**, sinh năm 1984; tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lương Văn L, sinh năm 1952;

Con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1959;

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ 2;

Vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1986 (Đã ly hôn);

Vợ: Thân Thị H, sinh năm 1994;

Có 03 con: Lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Bản án số 60/2007/HSPT ngày 09 tháng 7 năm 2007, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 25/01/2008.

- Bản án số 54/2013/HSPT ngày 18/4/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 29/10/2013.

-Bản án số 58/2014/HSST ngày 27/6/2014, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 08/4/2015.

- Ngày 10 tháng 01 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang khởi tố về tội “ Bắt người trái pháp luật”.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 08 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn cứ Quyết định số 518/QĐ- UBND ngày 18/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc cách ly xã hội đối với các huyện Yên Dũng, Lạng Giang, Lục Nam theo tinh thần của Chỉ thị số 16/CT- TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng ban hành Quyết định số 301/QĐ- UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021 về việc thành lập chốt kiểm soát phòng chống dịch bệnh Covid -19, quyết định thành lập 04 chốt kiểm soát phòng, chống dịch bệnh Covid- 19 trong đó chốt 1 tại đường Bờ Mới thuộc thôn Nội, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Lịch trực chốt kiểm soát phòng chống dịch Covid - 19 khu vực thôn Nội, xã Nội Hoàng (chốt đường Bờ Mới Quốc lộ 17) thời gian từ 12 giờ đến 16 giờ từ ngày 21/5/2021 đến 22/5/2021 gồm: Anh Phạm Văn Ninh, Phó trưởng Công an xã Nội Hoàng; anh Thân Văn Linh, Đoàn thanh niên; anh Dương Văn Đức, Đoàn thanh niên thôn Nội và anh Dương Văn Hưng, Giáo viên trường tiểu học Nội Hoàng. Ngoài ra, chốt được tăng cường thêm anh Trần Lê Vinh, cán bộ K02, Bộ công an.

Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 21/5/2021 Lương Văn T, cùng các anh Lương Văn T1, Nguyễn Hải V, Nguyễn Đức D, Đào Văn P và Lương Ngọc T2, ăn uống rượu ở nhà T. Sau đó T bảo anh T1 điều khiển xe mô tô đi đón anh T3, sinh năm 1985 ở thôn T, xã N đến nhà T uống rượu. T1 đi đến chốt kiểm soát phòng chống dịch bệnh

Covid- 19 đặt tại đường Bờ Mỏi, thuộc địa phận thôn Nội, xã Nội Hoàng, nhưng T1 không đi được, T1 điện thoại báo cho T biết.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T bảo V, D, P và T2 cùng đi sang nhà anh T3. Lúc này V điều khiển xe ô tô BKS 98A- 336.97 chở mọi người đi từ nhà T đến chốt kiểm soát phòng chống dịch bệnh Covid- 19, tại đường Bờ Mỏi, thuộc địa phận thôn Nội, xã Nội Hoàng thì dừng xe lại. T đi bộ đến chốt kiểm soát bảo lực lượng đang làm nhiệm vụ cho qua chốt kiểm soát để đi vào thôn Trung, xã Nội Hoàng, nhưng lực lượng chức năng không cho T qua. T không đeo khẩu trang, tự ý chui qua thanh chắn barie. Anh Phạm Văn Ninh- Phó trưởng Công an xã Nội Hoàng cùng với anh Trần Lê Vinh, cán bộ K02 Bộ công an giải thích, ngăn cản và yêu cầu T quay ra khỏi chốt, T không chấp hành và to tiếng chửi lực lượng làm nhiệm vụ. Đồng thời, T dùng tay túm cổ áo anh Đức và nói “ *Mày là thằng nào? Mày có cho tao vào trong không?*” Anh Đức chưa kịp trả lời, T đâm 1 cái vào trán anh Đức. Thấy T đâm anh Đức, D vào can ngăn đẩy T ra khỏi lán. Sau đó T, T1, D, V, P, T2 đi bộ qua chốt vào thôn Trung, xã Nội Hoàng. Các đối tượng đi cách chốt kiểm soát khoảng 800m thì Công an xã Nội Hoàng và lực lượng Cảnh sát cơ động không chệch, bắt giữ đưa về trụ sở Công an xã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang .

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/CT- VKSYD ngày 31 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố Lương Văn T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2021/HS-ST ngày 03/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 21/5/ 2021.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/6/20 21, bị cáo Lương Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Lương Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo nhưng không trình bày những câu hỏi của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa xét hỏi đối với bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Lương Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo Lương Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Bị cáo Lương Văn T không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Lương Văn T nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Lương Văn T đã được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự được coi là đơn kháng cáo hợp pháp nên chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn T thì thấy: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 21/5/2021, tổ trực chốt kiểm soát phòng chống dịch Covid-19 khu vực thôn Nội, xã Nội Hoàng gồm anh Phạm Văn Ninh (tổ trưởng), và các tổ viên gồm: Các anh Thân Văn Linh, Dương Văn Đức, Dương Văn Hưng và Trần Lê Vinh đang làm nhiệm vụ thì phát hiện Lương Văn T, Nguyễn Hải V, Nguyễn Đức D, Đào Văn P và Lương Ngọc T2 cùng đi trên chiếc xe ô tô BKS 98A- 336.97 do V điều khiển đi đến và dừng xe cách chốt kiểm soát khoảng 10 mét. T đi bộ đến chốt kiểm soát bảo lực lượng đang làm nhiệm vụ cho T qua chốt kiểm soát để đi vào thôn Trung, xã Nội Hoàng, nhưng lực lượng chức năng không cho. T không đeo khẩu trang, không chấp hành các quy định về phòng, chống dịch, tự ý chui qua thanh chắn barie. Anh Phạm Văn Ninh - Tổ trưởng cùng với anh Trần Lê Vinh, cán bộ K02 Bộ công an giải thích, ngăn cản và yêu cầu T quay ra khỏi chốt, T không chấp hành, mà có lời nói chửi bới lực lượng làm nhiệm vụ và túm cổ áo đâm vào trán anh Đức. Do T có lời nói đe dọa và dùng vũ lực đối với người làm nhiệm vụ tại chốt kiểm soát, do vậy tổ công tác không thực hiện được việc yêu cầu T và những người đi cùng thực hiện quy định về phòng, chống dịch.

Như vậy hành vi của bị cáo Lương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”, được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Lương Văn T về tội “Chống người thi hành công vụ” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lương Văn T thấy: Bị cáo chỉ kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, do vậy các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, không đặt ra giải quyết.

Về các tình tiết tăng nặng của bị cáo thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào hoạt động hình thường của cơ quan nhà nước trong lĩnh vực quản lý hành chính của nhà nước. Đặc biệt, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong tình hình dịch Covid - 19 bùng phát, trong khi đó cả hệ thống chính trị trong tỉnh đang thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo tinh thần Chỉ thị số 15; 16/CT- TTg của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid - 19. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội này. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo Lương Văn T mức hình phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội, không nặng đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo Lương Văn T không xuất trình được tài liệu chứng cứ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên Toà là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn T nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Không chấp nhận đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lương Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/5/ 2021.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- STP Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Gia Lương